

Số: 06/2019/QĐST – DS

Phổ Yên, ngày 29 tháng 8 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự ;

Căn cứ các Điều 463, 466, 357, 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 24/2018/TLST – DS ngày 06 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1987.

Hộ khẩu thường trú: Xóm H 1, xã MĐ, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

- Bị đơn: Chị Lăng Thị Tr, sinh năm 1991.

Hộ khẩu thường trú: Xóm ĐP, xã PT, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ trả nợ: Chị Nguyễn Thị T và chị Lăng Thị Tr nhất trí thỏa thuận: Chị Lăng Thị Tr có trách nhiệm trả cho chị Nguyễn Thị T số tiền gốc chị Tr đã vay của chị T là: 110.000.000đồng (một trăm mười triệu đồng).

2.2. Về thời hạn trả nợ: Chị T, chị Tr thống nhất thỏa thuận như sau:

Lần 1: Ngày 29/9/2019 (dương lịch) chị Lăng Thị Tr có trách nhiệm trả cho chị Nguyễn Thị T số tiền 3.000.000đồng (ba triệu đồng).

Lần 2: Ngày 29/10/2019 (dương lịch) chị Lăng Thị Tr có trách nhiệm trả cho chị Nguyễn Thị T số tiền 3.000.000đồng (ba triệu đồng).

Lần 3: Ngày 29/11/2019 (dương lịch) chị Lăng Thị Tr có trách nhiệm trả

Lần 22: Ngày 28/6/2021(dương lịch) chị Lăng Thị Tr có trách nhiệm trả cho chị Nguyễn Thị T số tiền 3.000.000đồng (ba triệu đồng).

Lần 23: Ngày 28/7/2021(dương lịch) chị Lăng Thị Tr có trách nhiệm trả cho chị Nguyễn Thị T số tiền 3.000.000đồng (ba triệu đồng).

Lần 24: Ngày 28/8/2021(dương lịch) chị Lăng Thị Tr có trách nhiệm trả cho chị Nguyễn Thị T số tiền 3.000.000đồng (ba triệu đồng).

Lần 25: Ngày 28/9/2021(dương lịch) chị Lăng Thị Tr có trách nhiệm trả cho chị Nguyễn Thị T số tiền 3.000.000đồng (ba triệu đồng).

Lần 26: Ngày 28/10/2021(dương lịch) chị Lăng Thị Tr có trách nhiệm trả cho chị Nguyễn Thị T số tiền 3.000.000đồng (ba triệu đồng).

Lần 27: Ngày 28/11/2021(dương lịch) chị Lăng Thị Tr có trách nhiệm trả cho chị Nguyễn Thị T số tiền 3.000.000đồng (ba triệu đồng).

Lần 28: Ngày 28/12/2021(dương lịch) chị Lăng Thị Tr có trách nhiệm trả cho chị Nguyễn Thị T số tiền 3.000.000đồng (ba triệu đồng).

Lần 29: Ngày 28/01/2022(dương lịch) chị Lăng Thị Tr có trách nhiệm trả cho chị Nguyễn Thị T số tiền 3.000.000đồng (ba triệu đồng).

Lần 30: Ngày 28/02/2022(dương lịch) chị Lăng Thị Tr có trách nhiệm trả cho chị Nguyễn Thị T số tiền 3.000.000đồng (ba triệu đồng).

Lần 31: Ngày 28/3/2022(dương lịch) chị Lăng Thị Tr có trách nhiệm trả cho chị Nguyễn Thị T số tiền 3.000.000đồng (ba triệu đồng).

Lần 32: Ngày 28/4/2022(dương lịch) chị Lăng Thị Tr có trách nhiệm trả cho chị Nguyễn Thị T số tiền 3.000.000đồng (ba triệu đồng).

Lần 33: Ngày 28/5/2022(dương lịch) chị Lăng Thị Tr có trách nhiệm trả cho chị Nguyễn Thị T số tiền 3.000.000đồng (ba triệu đồng).

Lần 34: Ngày 28/6/2022(dương lịch) chị Lăng Thị Tr có trách nhiệm trả cho chị Nguyễn Thị T số tiền 3.000.000đồng (ba triệu đồng).

Lần 35: Ngày 28/7/2022(dương lịch) chị Lăng Thị Tr có trách nhiệm trả cho chị Nguyễn Thị T số tiền 3.000.000đồng (ba triệu đồng).

Lần 36: Ngày 28/8/2022(dương lịch) chị Lăng Thị Tr có trách nhiệm trả cho chị Nguyễn Thị T số tiền 5.000.000đồng (năm triệu đồng). Tức là chị Tr trả hết cho chị T toàn bộ số tiền nợ trên.

2.3. Về phương thức trả nợ: Chị T và chị Tr thỏa thuận: Đến kỳ hạn trả nợ nêu trên chị Tr có trách nhiệm chuyển vào tài khoản cho chị Nguyễn Thị T qua số tài khoản 020535700001 Ngân hàng Liên Việt chi nhánh Phố Yên – Thái Nguyên, tên chủ tài khoản là Nguyễn Thị T.

2.4. Về biện pháp đảm bảo thi hành án: Chị Nguyễn Thị T và chị Lăng Thị Tr nhất trí thỏa thuận: Nếu hết hạn mỗi kỳ thanh toán mà chị Tr chưa trả

được cho chị T số tiền mà kỳ hạn đó chị Tr có nghĩa vụ phải thanh toán, thì chị T có quyền yêu cầu thi hành án buộc chị Tr phải trả toàn bộ số tiền còn nợ mà không cần đợi đến kỳ hạn trả nợ tiếp theo.

2.5. Về lãi xuất chậm thi hành án của khoản tiền nợ: Chị T, chị Tr thống nhất thỏa thuận tính theo quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.6. Về án phí: Chị Nguyễn Thị T và chị Lăng Thị Tr thống nhất thỏa thuận. Chị Lăng Thị Tr có trách nhiệm nộp toàn bộ số tiền án phí tài sản có giá gạch là 2.750.000đồng (hai triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) để sung quỹ Nhà nước. Hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thị T 2.750.000đồng (hai triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí mà chị T đã nộp tại cơ quan Thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên, biên lai số 0004443 Ngày 06/8/2019.

3. Quyết định này có hiệu lực Pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thị xã Phổ Yên;
- UBND xã PT;
- Công TTĐT TAND TC;
- Chi cục Thi hành án DS TX PY;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN
(đã ký tên)

Hà Thị Thu Thủy